

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

(Thời điểm báo cáo ngày 20 tháng 6 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung

- Tên trường: Trường THCS Liên Vị
- Địa chỉ: Thôn Bàu, xã Liên Vị, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh
- Web: <http://quangyen.quangninh.edu.vn/c2lienvi/Home.aspx>
- Loại hình trường: Công lập
- Sứ mạng: “Tạo dựng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao”
- Tầm nhìn “ Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, hiện đại”.
- Giá trị cốt lõi: “ Bền chí chuyên tâm – Học hành chăm chỉ”

1.1. Số liệu:

- Tổng số CB-GV-NV: 34 Nữ: 25
- Trong đó: CBQL: 02; GV: 28 (04 GV hợp đồng); NV: 4 (01 NV hợp đồng)
- + Số lượng GV đạt chuẩn: 25, trên chuẩn: 0 (Trình độ CB-GV: 27 đại học); số lượng GV chưa đạt chuẩn: 03.
- + Số lượng CBQL, GV hoàn thành các Chương trình bồi dưỡng hàng năm theo quy định: 30 (100%)
- CB-GV-NV đều cư ngụ trên địa bàn thị xã Quảng Yên

1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

Trường THCS Liên Vị là trường công lập được thành lập từ tháng 9 năm 1995 tiền thân là trường Phổ thông Liên Vị. Trường thuộc Thôn Bàu, xã Liên Vị, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển trường có bề dày truyền thống lịch sử, trường được tạo nên bởi sự cống hiến của nhiều thế hệ Hiệu trưởng và của nhiều thế hệ nhà giáo, trường đã đào tạo nhiều thế hệ học sinh trưởng thành hiện đang giữ những vị trí nhất định trong xã hội.

Tên hiệu trưởng hiện nay: Lê Quốc Khương; SĐT 0329.029.888; Email: lequockhuong.c2lienvi@pgdquangyen.edu.vn.

Hiện nay trường được xây dựng khang trang với Diện tích 8 526,8m², gồm khu nhà 3 tầng (gồm khối phòng hành chính, phòng học bộ môn, khối phòng hỗ trợ học tập và khối phụ trợ), khu nhà 4 tầng (gồm 16 phòng học, mỗi tầng có đầy đủ khu nhà vệ sinh dành cho học sinh đảm bảo theo yêu cầu) và khu nhà cấp 4 (gồm 02 phòng bộ môn, 01 phòng thiết bị dùng chung)... có 01 nhà xe học sinh; trường có sử dụng hệ thống nước sạch và 02 hệ thống phòng cháy chữa cháy theo tiêu chuẩn cho khu 3 tầng, 4 tầng.

Tổ chức bộ máy nhà trường: được chia làm 03 tổ gồm: Tổ Văn phòng, tổ KHTN, tổ KHXH gồm 34 cán bộ giáo viên nhân viên.

+ Tổng số học sinh toàn trường là 669 gồm 16 lớp: Khối 6 là: 178 học sinh ; Khối 7 là: 153 học sinh; Khối 8: 162 học sinh; Khối 9 là: 176 học sinh.

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

1. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên theo nhóm vị trí việc làm và trình độ đào tạo

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp			
			ThS	Đ H	C Đ	T C	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số CBGVNV	34	0	30	3	1					22	8	0	0
I	Giáo viên Trong đó số GV dạy môn													
1	Toán	5	0	5	0	0					3	2	0	0
2	Lý	1	0	1	0	0					1	0	0	0
3	Hoá	2	0	2	0	0					2	0	0	0
4	Sinh	2	0	1	1	0					1	1	0	0
5	Văn	5	0	5	0	0					5	0	0	0
6	Sử	1	0	1	0	0					1	0	0	0
7	Địa	2	0	2	0	0					2	0	0	0
8	Tiếng anh	3	0	3	0	0					3	0	0	0
9	Thể dục	1	0	1	0	0					1	0	0	0
10	Tin học	1	0	1	0	0					0	1	0	0
11	Mĩ thuật	1	0	0	1	0					0	1	0	0
12	Âm nhạc	1	0	0	1	0					0	1	0	0
13	Công nghệ	1	0	1	0	0					0	1	0	0
14	GDCD	1	0	1	0	0					1	0	0	0
15	TPT	1	0	1	0	0					1	0	0	0

II	Cán bộ quản lý													
1	Hiệu trưởng	1	0	1	0	0		x			1	0	0	0
2	Phó Hiệu trưởng	1	0	1	0	0		x			1	0	0	0
III	Nhân viên													
1	Nhân viên văn thư													
2	Nhân viên kế toán													
3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y tế													
5	Nhân viên thư viện													
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm													
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
8	Nhân viên CNTT													

1. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định:

- CBQL: Đồng chí Hiệu trưởng được cấp trên đánh giá chuẩn nghề nghiệp mức độ Tốt

- Giáo viên: 28 đồng chí giáo viên đạt loại tốt đạt tỉ lệ: $19/28 = 67,9\%$; $08/28=28,6\%$ đồng chí đạt loại khá, không xếp loại: 01 (giáo viên nghỉ ốm dài hạn sau tai nạn giao thông).

- Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: $29/29=100\%$ (trong đó 02 CBQL, 27 GV)

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Cơ sở vật chất- diện tích đất, thiết bị dạy học

TT	Hạng mục công trình	Số lượng (phòng)	Tổng diện tích (m ²)	Hiện trạng (xuống cấp, hết niên hạn sử dụng...)	Nhu cầu
I	Khối phòng hành chính quản trị				

1	Phòng Hiệu trưởng	1	26	Đang sử dụng	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	1	26	Đang sử dụng	
4	Phòng bảo vệ	1	13	Đang sử dụng	
5	Khu vệ sinh CB, GV, NV	2	50	Đang sử dụng	
6	Khu để xe CB, GV, NV	0	0		Được xây mới
II	Khối phòng học tập				
1	Phòng học	16	736	Đang sử dụng	46m ² / phòng
2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	1	52	Đang sử dụng	Tận dụng nhà tạm
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	1	60	Đang sử dụng	Tận dụng nhà tạm
4	Phòng công nghệ	1	60	Đang sử dụng	
5	Phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên	1	60	Đang sử dụng	
6	Phòng học bộ môn Tin học	1	60	Đang sử dụng	Trang bị máy tính
7	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	1	60	Đang sử dụng	Máy chiếu và các thiết bị kèm theo đã cũ, hỏng.
8	Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	0	0		Được bổ sung
9	Phòng đa chức năng	0	0		Bổ sung 01 phòng và các thiết bị kèm theo
III	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	Thư viện	1	75	Đang sử dụng	
2	Phòng thiết bị giáo dục	1	52	Đang sử dụng	Tận dụng nhà tạm
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	
4	Phòng truyền thống	1	52	Đang sử dụng	
5	Phòng Đoàn, Đội	1	26	Đang sử dụng	
IV	Khối phụ trợ				
1	Phòng họp (phòng Hội đồng)	1	78	Đang sử dụng	
2	Phòng các tổ chuyên môn	2	52	Đang sử dụng	
3	Phòng Y tế trường học	1	26	Đang sử dụng	
4	Nhà kho	1	10	Đang sử dụng	
5	Khu để xe học sinh	1	80	Đang sử dụng	
6	Khu vệ sinh học sinh	4	100	Đang sử dụng	
V	Khu sân chơi, thể dục thể thao				

1	Sân trường	1		Đang sử dụng	
2	Sân thể dục thể thao	0			Bổ sung dụng cụ TDTT
3	Nhà đa năng	0	0		Đề nghị được đầu tư xây dựng
VI	Các hạng mục khác				
1	...				
2	...				

(*Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

2. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được các cơ quan thẩm quyền phê duyệt

DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA THEO CHƯƠNG TRÌNH MỚI

STT	Tên sách	Số lượng	Giá trị còn sử dụng
	SGK LỚP 6	286	
1	Ngữ Văn 6/1 (CD)	10	70%-80%
2	Ngữ Văn 6/2 (CD)	5	70%-80%
3	Giáo dục thể chất 6 (CD)	46	70%-80%
4	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp	5	70%-80%
5	Giáo dục công dân 6 (CD)	5	70%-80%
6	Toán 6/1 (CD)	10	70%-80%
7	Toán 6/2 (CD)	8	70%-80%
8	Công nghệ 6 (CD)	5	70%-80%
9	Tin Học 6 (CD)	1	70%-80%
10	Khoa học tự nhiên 6 (CD)	5	70%-80%
11	Lịch Sử và Địa Lí 6 (CD)	6	70%-80%
12	Mỹ Thuật 6(CD)	2	70%-80%
13	Âm nhạc 6(CD)	1	70%-80%
14	Bài tập Ngữ Văn 6 /1(CD)	5	70%-80%

15	Bài tập Ngữ Văn 6 /2 (CD)	23	70%-80%
16	TH Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 6 (CD)	5	70%-80%
17	Bài tập GDCD 6 (CD)	5	70%-80%
18	Bài tập Toán 6/1 (CD)	5	70%-80%
19	Bài tập Toán 6/2 (CD)	5	70%-80%
20	Bài tập Công nghệ 6 (CD)	5	70%-80%
21	Bài tập Tin Học 6 (CD)	5	70%-80%
22	Bài tập khoa học tự nhiên 6 (CD)	5	70%-80%
23	Bài tập Lịch Sử & Địa Lí (CD)	5	70%-80%
24	Thực hành Mỹ Thuật 6 (CD)	2	70%-80%
25	Ngữ Văn 6/1 (KNTT)	1	70%-80%
26	Ngữ Văn 6/2 (KNTT)	1	70%-80%
27	Giáo dục thể chất 6 (KNTT)	1	70%-80%
28	HĐTNHN 6 (KNTT)	1	70%-80%
29	GDCD 6 (KNTT)	1	70%-80%
30	Toán 6/1 (KNTT)	1	70%-80%
31	Toán 6/2 (KNTT)	1	70%-80%
32	Công Nghệ 6 (KNTT)	1	70%-80%
33	Tin Học 6 (KNTT)	6	70%-80%
34	Khoa học tự nhiên 6 (KNTT)	1	70%-80%
35	Lịch Sử & địa Lí 6 (KNTT)	1	70%-80%
36	Mỹ Thuật 6 (chân trời sáng tạo)	1	70%-80%
37	Âm Nhạc 6 (KNTT)	4	70%-80%
38	BT Ngữ Văn 6/1 (KNTT)	1	70%-80%
39	BT Ngữ Văn 6/2 (KNTT)	1	70%-80%
40	BT HĐTNHN 6 (KNTT)	1	70%-80%
41	BT GDCD 6(KNTT)	1	70%-80%
42	BT Toán 6 /1 (KNTT)	1	70%-80%

43	BT Toán 6 /2 (KNTT)	1	70%-80%
44	BT Công nghệ 6 (KNTT)	1	70%-80%
45	BT Tinh Học 6 (KNTT)	1	70%-80%
46	BT Khoa học tự nhiên 6(KNTT)	1	70%-80%
47	BT Lịch Sử & Địa Lí phần Lịch Sử (KNTT)	1	70%-80%
48	BT Lịch Sử & Địa Lí phần Địa Lí (KNTT)	1	70%-80%
49	BT Mĩ Thuật 6 (chân trời sáng tạo)	1	70%-80%
50	BT Âm Nhạc 6 (KNTT)	1	70%-80%
51	Tiếng Anh 6 - Sách học sinh	5	70%-80%
52	Tiếng Anh 6 - Sách bài tập	5	70%-80%
53	Tiếng Anh 6 - Sách tập viết	5	70%-80%
54	Tiếng Anh 6 tập 1 (NXB)	1	70%-80%
55	Tiếng Anh 6 tập 2 (NXB)	1	70%-80%
56	Tiếng Anh 6 tập1- Sách bài tập (NXB)	1	70%-80%
57	Tiếng Anh 6 tập2- Sách bài tập (NXB)	1	70%-80%
58	Tiếng Anh 6 - Sách giáo viên (NXB)	1	70%-80%
59	Vở bài tập Toán 6/1 (cánh diều)	3	70%-80%
60	Vở bài tập Toán 6/1 (cánh diều)	3	70%-80%
61	VBT Giáo dục công dân 6 (CD)	2	70%-80%
62	VBT Lịch Sử & Địa Lí (CD)	3	70%-80%
63	Đề học tốt Lịch Sử & Địa Lí 6 (CD)	3	70%-80%
64	Vở thực hành Toán 6/1 (KN)	1	70%-80%
65	Vở thực hành Ngữ Văn 6/2(KN)	1	70%-80%
66	Vở thực hành Toán 6/2(KNTT)	1	70%-80%
67	Vở thực hành KHTN 6/1(KNTT)	1	70%-80%
68	Vở thực hành KHTN 6/2(KNTT)	1	70%-80%
69	Vở thực hành Công Nghệ (KNTT)	3	70%-80%
70	Vở thực hành HĐTN, HN 6(KNTT)	1	70%-80%
71	Vở thực hành GD&ĐT 6(KNTT)	1	70%-80%

72	Vở thực hành Lịch Sử & Địa Lí 6 (LS) KNTT)	11	70%-80%
73	Vở thực hành Tiếng Anh 6 (KNTT)	1	70%-80%
74	Vở thực hành Tin Học 6 (KNTT)	3	70%-80%
75	BT đọc hiểu Ngữ Văn 6/1(CD)	5	70%-80%
76	BT đọc hiểu Ngữ Văn 6/2(CD)	5	70%-80%
77	Truyện đọc GDCD6 (CD)	2	70%-80%
78	Vở BT Tiếng Anh 6	4	70%-80%
79	Tiếng anh 6 (Global Success) tập 1	1	70%-80%
80	Tiếng anh 6 (Global Success) tập 2	1	70%-80%
	SGK LỚP 7	215	
1	Tiếng Anh 7 SGK (bản mẫu)	1	75-85%
2	Tiếng Anh 7 SBT (bản mẫu)	1	75-85%
3	Ngữ Văn 7 /1 (bản mẫu)	1	75-85%
4	Ngữ Văn 7 /2 (bản mẫu)	1	75-85%
5	GDCD 7 (bản mẫu)	1	75-85%
6	Lịch Sử & địa Lí 7 (bản mẫu)	1	75-85%
7	Khoa học tự nhiên 7 (bản mẫu)	1	75-85%
8	Công nghệ 7 (bản mẫu)	1	75-85%
9	Tin học 7 (bản mẫu)	1	75-85%
10	Ngữ Văn 7/1 (CD)	7	75-85%
11	Ngữ Văn 7/2 (CD)	4	75-85%
12	Toán 7/1 (CD)	8	75-85%
13	Toán 7/2 (CD)	6	75-85%
14	Khoa học tự nhiên 7 (CD)	4	75-85%
15	Lịch Sử & Địa Lí 7 (CD)	5	75-85%
16	Giáo dục công dân 7 (CD)	5	75-85%
17	Mĩ thuật 7 (CD)	6	75-85%
18	Giáo dục thể chất 7 (CD)	27	75-85%

19	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 7 (CD)	7	75-85%
20	Tin Học 7 (KNTT)	4	75-85%
21	Công Nghệ 7 (KNTT)	4	75-85%
22	Âm Nhạc 7 (KNTT)	9	75-85%
23	Tiếng Anh 7 (I- Leam Smast world)	4	75-85%
24	Ngữ Văn 7 T1 (KNTT)	1	75-85%
25	Mĩ thuật 7 (CTST)	1	75-85%
26	Công Nghệ 7 (CD)	1	75-85%
27	Âm Nhạc 7 (CD)	1	75-85%
28	Tin Học 7(CD)	1	75-85%
29	Tin Học 7(KNTT)	4	75-85%
30	Lịch Sử & địa Lí (KNTT)	1	75-85%
31	Giáo dục công dân 7 (KNTT)	1	75-85%
32	Ngữ Văn 7 T1 (KNTT)	1	75-85%
33	Khoa học tự nhiên 7 (CD)	1	75-85%
34	Tiếng Anh 7 (CD)	1	75-85%
35	BT Ngữ Văn 7 T1	16	75-85%
36	BT Ngữ Văn 7 T2	20	75-85%
37	BT Toán 7 T1	28	75-85%
38	BT Toán 7 T2	20	75-85%
39	BT Khoa học tự nhiên 7	4	70%- 75%
40	BT Tin học 7	1	70%- 75%
41	Hướng dẫn học tốc Ngữ văn 7 t1	1	70%- 75%
	SGK LỚP 8	271	
1	Công Nghệ 8 (CD)	5	85%-90%
2	HĐTNHN 8 (CD)	5	85%-90%
3	Âm Nhạc 8 (CD)	1	85%-90%
4	Tin Học 8(CD)	1	85%-90%

5	Toán 8 T1 (CD)	9	85%-90%
6	Toán 8 T2 (CD)	5	85%-90%
7	Giáo dục công dân 8 (CD)	5	85%-90%
8	Mĩ Thuật 8 (CD)	5	85%-90%
9	Giáo dục thể chất 8 (CD)	55	85%-90%
10	Ngữ Văn 8 T1 (CD)	12	85%-90%
11	Ngữ Văn 8 T2 (CD)	5	85%-90%
12	Khoa học tự nhiên 8 (KNTT)	1	85%-90%
13	Mỹ Thuật 8 (CTST)	1	85%-90%
14	Giáo dục công dân 8 (KHTN)	1	85%-90%
15	HĐTN HN 8 (KNTT)	1	85%-90%
16	Toán 8 T1 (KNTT)	1	85%-90%
17	Toán 8 T2 (KNTT)	1	85%-90%
18	Ngữ Văn 8 T1 (KNTT)	1	85%-90%
19	Ngữ Văn 8 T2 (KNTT)	1	85%-90%
20	Lịch Sử & Địa Lí 8 (KNTT)	1	85%-90%
21	Âm Nhạc 8 (KNTT)	5	85%-90%
22	HĐTNHN 8(Cánh diều)	5	85%-90%
23	Tiếng Anh 8	5	85%-90%
28	Khoa học tự nhiên 8 (CD)	5	85%-90%
29	Lịch Sử & Địa Lí 8 (CD)	5	85%-90%
30	Giáo dục công dân 8 (CD)	5	85%-90%
31	Mỹ Thuật 8 (CD)	5	85%-90%
34	BT Ngữ Văn 8/1 (CD)	7	85%-90%
35	BT Ngữ Văn 8/2 (CD)	4	85%-90%

36	BT Toán 8 /1 (CD)	25	85%-90%
37	BT Toán 8 /2 (CD)	21	85%-90%
38	Bt Lịch sử & Địa Lí (CD)	3	85%-90%
39	BT KHTN 8 (CD)	3	85%-90%
40	TH Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 8 (CD)	1	85%-90%
41	Vở thực hành Mỹ thuật 8 (CD)	1	85%-90%
42	Tin Học 8 (KNTT)	5	85%-90%
43	Công Nghệ 8 (KHTN)	5	85%-90%
44	Âm Nhạc 8 (KHTN)	5	85%-90%
45	BT Công Nghệ 8 (KHTN)	3	85%-90%
46	BT Tin Học 8 (KNTT)	3	85%-90%
47	Tiến Anh 8 (Sách HS)	5	85%-90%
48	Tiếng Anh 8 (sách BT)	3	85%-90%
49	Tiếng Anh 8 (vở tập viết)	3	85%-90%
50	Tập bản đồ Lịch Sử và Địa Lí (Phần Lịch Sử)	1	80%-85%
51	Tập bản đồ Lịch Sử và Địa Lí (Phần Địa Lí)	1	80%-85%
52	Hoạt động giáo dục Stem lớp 8	1	80%-85%
53	Bài tập công nghệ 8	9	70%-75%
	SGK LỚP 9	316	
1	Bài tập Âm Nhạc 9	5	100%
2	Bài tập Ngữ Văn 9 t1	5	100%
3	Bài tập Ngữ Văn 9 t2	5	100%
4	Vở bài tập Toán 9 tập 1	5	100%
5	Vở bài tập Toán 9 tập 2	5	100%

6	Lịch sử và địa lí 9 (CD)	5	100%
7	Công nghệ 9 (CD)	5	100%
8	Âm Nhạc 9 (CD)	5	100%
9	Mĩ Thuật 9 (CD)	5	100%
10	Tin học 9 (CD)	5	100%
11	Giáo dục công dân 9 (CD)	5	100%
12	Giáo dục thể chất 9 (CD)	5	100%
13	Khoa học tự nhiên 9 (CD)	6	100%
14	Ngữ văn 9 t1 (CD)	6	100%
15	Ngữ Văn 9 t2 (CD)	6	100%
16	Toán 9 t1 (CD)	6	100%
17	Toán 9 t2 (CD)	6	100%
18	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 9 (CD)	6	100%
19	Âm nhạc 9 (KNTTCS)	1	100%
20	Ngữ văn 9 t1 (KNTTCS)	1	100%
21	Ngữ văn 9 t2 (KNTT)	1	100%
22	Tin học 9 (CD)	1	100%
23	Khoa học tự nhiên 9 (CD)	1	100%
24	Lịch sử và Địa lí 9 (KNTT)	1	100%
25	Mĩ Thuật 9(KNTT)	1	100%
26	GDCD 9 (KNTT)	1	100%
27	Tin học 9 (KHTT)	1	100%
28	GD thể chất 9 (KHTT)	1	100%
29	Toán 9 t2 (KHTN)	1	100%
30	Công nghệ 9 (KNTT)	1	100%

31	Tiếng Anh 9	1	100%
32	Toán 9 t1(KNTT)	1	100%
33	Âm nhạc 9 (CTST)	1	100%
34	Ngữ văn 9 t1 (CTST)	1	100%
35	Ngữ văn 9 t2 (CTST)	1	100%
36	Toán 9 t1 (CTST)	1	100%
37	Toán 9 t2 (CTST)	1	100%
38	HĐTN 9 (CTST1)	1	100%
39	HĐTN 9 (CTST2)	1	100%
40	Tin học 9 (CTST)	1	100%
41	GDTC 9 (CTST)	1	100%
42	GDCD 9 (CTST)	1	100%
43	Công nghệ 9 (CTST)	1	100%
44	Mĩ thuật 9 (CTST 1,2)	1	100%
45	Lịch sử và địa lý 9 (CTST)	1	100%
46	SGK Tiếng anh 9	1	100%
47	Bài tập Toán 9/1 (cánh diều)	5	100%
48	Bài tập Toán 9/2 (cánh diều)	5	100%
49	Bài tập GDCD 9 (cánh diều)	5	100%
50	Bài tập Lịch sử và Địa lí 9 (cánh diều)	5	100%
51	Bài tập Khoa học tự nhiên 9 (cánh diều)	5	100%
52	Vở thực hành Mỹ thuật 9 (cánh diều)	5	100%
53	Thực hành Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệm 9 (cánh diều)	5	100%
54	Công nghệ 9: Định hướng nghề nghiệp (kntt)	6	100%

55	Bài tập Tin học (Kntt)	5	100%
56	Tin học 9 (kntt)	5	100%
57	Âm nhạc 9 (kntt)	5	100%
58	Công nghệ 9: Chế biến thực phẩm (kntt)	5	100%
59	Tiếng anh 9 (I - Learn Smart World) - Sách học sinh	5	100%
60	Tiếng anh 9 (I - Learn Smart World) - Sách Bài tập	5	100%
61	Tiếng anh 9 (I - Learn Smart World) - Vở tập viết	5	100%
62	Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (Theo công bố mới nhất của IUPAC)	5	100%
63	Tập bản đồ Lịch sử & Địa lí 9 - Phần Lịch sử	5	100%
64	Tập bản đồ Lịch sử & Địa lí 9 - Phần Địa lí	5	100%
65	Hoạt động giáo dục STEM lớp 9	5	100%
66	Atlas địa lý Việt Nam (Theo ctr giáo dục phổ thông 2018)	5	100%

DANH MỤC SÁCH NGHIỆP VỤ THEO CHƯƠNG TRÌNH MỚI

STT	Tên sách	Số lượng	Giá trị sử dụng
	SNV LỚP 6	73	
1	Ngữ Văn 6/1- SGK (cánh diều)	7	70%-80%
2	Ngữ Văn 6/2- SGK (CD)	7	70%-80%
3	Giáo dục thể chất 6 - SGK (CD)	3	70%-80%
4	HĐTN,HN 6 - SGK (CD)	7	70%-80%

5	Giáo dục công dân 6 - SGK (CD)	4	70%-80%
6	Toán 6 - SGK (CD)	7	70%-80%
7	Công Nghệ 6 - SGK (CD)	1	70%-80%
8	Tin Học 6 (CD)	1	70%-80%
9	Khoa học tự nhiên 6 -SGV (CD)	7	40%-50%
10	Lịch Sử và Địa Lí 6 - SGK (CD)	6	70%-80%
11	Tin học 6 (KNTT)	5	70%-80%
12	Khoa học tự nhiên (KNTT)	1	70%-80%
13	Âm nhạc 6 (CD)	3	70%-80%
14	Mĩ thuật 6 (CD)	3	70%-80%
15	Ngữ văn 6/1(KNTT)	1	70%-80%
16	Ngữ văn 6/2(KNTT)	1	70%-80%
17	Giáo dục thể chất 6 (KNTT)	1	70%-80%
18	Toán 6 (KNTT)	1	70%-80%
19	Công nghệ 6 (KNTT)	4	70%-80%
20	Lịch sử địa lí 6 (KNTT)	1	70%-80%
21	Mĩ thuật 6 (CTST)	1	70%-80%
22	Âm nhạc 6 (KNTT)	1	70%-80%
	SNV LỚP 7	65	
1	Ngữ văn 7 /1 (Cánh diều)	7	70%-80%
2	Ngữ văn 7 /2 (Cánh diều)	5	70%-80%
3	Giáo dục thể chất 7 (cánh diều)	7	70%-80%
4	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (CD)	7	70%-80%
5	Giáo dục công dân 7 (CD)	6	75%-85%
6	Toán 7 (Cánh diều)	7	75%-85%

7	Công nghệ 7(Cánh diều)	6	75%-85%
8	Tin học 7(Cánh diều)	7	75%-85%
9	Khoa học tự nhiên 7(Cánh diều)	7	75%-85%
10	Lịch sử và địa lí 7(Cánh diều)	6	75%-85%
	SNV LỚP 8	29	75%-85%
1	Ngữ văn 8/2(Cánh diều)	2	75%-85%
2	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 8(Cánh diều)	2	75%-85%
3	Toán 8 (Cánh diều)	2	75%-85%
4	Ngữ Văn 8 /1 - (CD)	2	75%-85%
5	Giáo dục thể chất 8 - (CD)	1	80%-90%
6	Giáo dục công dân 8 - (CD)	2	80%-90%
7	Toán 8 - (CD)	3	80%-90%
8	Khoa học tự nhiên 8- (CD)	3	80%-90%
9	Mĩ thuật 8 - (CD)	1	80%-90%
10	Lịch Sử & Địa Lí 8 - (CD)	3	80%-90%
11	Công nghệ 8 - (KN)	2	80%-90%
12	Tin Học 8 - (KN)	2	80%-90%
13	Âm Nhạc 8 - (KN)	1	80%-90%
14	Tiếng Anh 8- (I- LeamSm)	3	80%-90%
	SNV LỚP 9	80	80%-90%
1	Tin học 9 (kntt)	5	80%-90%
2	Âm nhạc 9 (kntt)	5	90% - 100%
3	Công nghệ 9: chế biến thực phẩm (kntt)	5	90% - 100%
4	Ngữ văn 9 t1 - SGV (cánh diều)	5	90% - 100%

5	Ngữ văn 9 t2 - SGK (cánh điều)	5	90% - 100%
6	Giáo dục thể chất 9 - SGK (cánh điều)	5	90% - 100%
7	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 9 -SGV(Cánh điều) (SGV)	5	90% - 100%
8	Giáo dục công dân 9 -SGV (cánh điều)	5	90% - 100%
9	Toán 9 -SGV (cánh điều)	5	90% - 100%
10	Khoa học tự nhiên 9 - SGK (Cánh điều)	5	90% - 100%
11	Lịch sử và địa lí 9 - SGK (cánh điều)	5	90% - 100%
12	Mĩ thuật 9 - SGK (cánh điều)	5	90% - 100%
13	Tin học 9 - SGK(knnt)	5	90% - 100%
14	Âm nhạc 9 - SGK(knnt)	5	90% - 100%
15	Tiếng anh 9 (I - Learn Smart World) - SGK	5	90% - 100%
16	Công nghệ 9 - định hướng nghề nghiệp - SGK (knnt)	5	90% - 100%

DANH MỤC SÁCH THAM KHẢO HIỆN CÓ TẠI THƯ VIỆN			
STT	Tên sách	Số lượng	Giá trị còn sử dụng
1	Học Tốt Sinh học 6	1	55%-65%
2	Toán nâng cao & các chuyên đề Toán 6	1	55%-65%
3	Giải bài tập toán 6 tập 2	1	50%-60%
4	Ngữ Văn 6 nâng cao	2	65%-70%
5	Các dạng Toán và phương pháp giải toán 6 tập 2	1	50%-60%

6	Bài tập Toán 6 tập	1	50%-60%
7	Giải bài tập Vật Lí 6	1	50%-60%
8	Học Tốt Ngữ Văn 6 tập 2	1	50%-60%
9	Giải bài tập Vật Lí 6	1	45%-50%
10	Nâng cao và phát triển Toán 6 tập 1	1	45%-50%
11	Vật Lí nâng cao THCS 6	1	40%-45%
12	Đề học tốt Sinh học	4	50%-60%
13	Ôn tập và tự kiểm tra đánh giá sinh học 6	5	50%-60%
14	Phương pháp giải Toán 6 theo chủ đề phần Số Học	1	50%-60%
15	Phương pháp giải Toán 6 theo chủ đề phần Hình Học	1	50%-60%
16	Giới thiệu nội dung ôn tập đề kiểm tra học kì và cuối năm môn Vật Lí 6	1	50%-60%
17	Câu hỏi trắc nghiệm và bài tập Vật Lí 6	1	50%-60%
18	100 bài văn ứng dụng 6	1	40%-50%
19	Lý thuyết và bài tập Sinh Học 6 nâng cao	1	40%-50%
20	270 bài tập Vật Lí 6	1	40%-50%
21	Câu hỏi , bài tập trắc nghiệm và tự luận Địa Lí 6	1	40%-50%
22	Học Tốt Ngữ Văn 6 tập 2	1	40%-50%
23	Ôn luyện và Kiểm tra Sinh Học 6	1	50%-60%
24	Nâng cao và phát triển Toán 6 tập 2	1	50%-60%
25	Giải bài tập Toán 6 tập 2	6	50%-60%

26	Các dạng Toán và phương pháp giải toán 6 tập 1	1	50%-60%
27	Toán 6 cơ bản và nâng cao tập 2	1	50%-60%
28	Toán nâng cao và các chuyên đề	1	50%-60%
29	Kiểm Tra trắc nghiệm Ngữ Văn 6	1	50%-60%
30	Sinh Học 6 nâng cao	1	50%-60%
31	Ôn tập và tự kiểm tra đánh giá Sinh Học 6	1	50%-60%
32	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Vật Lí lớp 6	1	50%-60%
33	Tự luyện Violimpic Toán 6 tập 2	1	50%-60%
34	Nâng cao và phát triển Toán 6	1	50%-60%
35	Đề kiểm tra học kì cấp trung học cơ sở	1	50%-60%
36	Ôn luyện và Kiểm tra Sinh Học 6	1	50%-60%
37	Đề kiểm tra học kì cấp THCS lớp 6	1	55%-65%
38	45 đề trắc nghiệm & tự luận Ngữ văn 6	1	50%-60%
39	Bình giảng Văn 6	2	50%-60%
40	Ôn luyện và Kiểm tra Sinh Học 6	1	50%-60%
41	Bài tập cơ bản và nâng cao Vật Lí 6	1	50%-60%
42	Ôn tập hè Toán , Tiếng Anh , ngữ Văn lớp 6	1	50%-60%
43	Lý thuyết và bài tập Sinh Học 6 nâng cao	1	40%-50%
44	Đề học tốt Sinh học 6	1	40%-50%
45	Bồi dưỡng tập làm Văn lớp 6	1	40%-50%
46	Bài tập rèn luyện kĩ năng sống lớp 6	1	40%-50%

47	Các chuyên đề chọn lọc Toán 7 tập 2	1	40%-50%
48	Ôn tập và kiểm tra Tiếng Anh 7	1	50%-60%
49	Giúp học tốt Ngữ Văn 7	1	50%-60%
50	45 bộ đề Ngữ Văn 7	1	50%-60%
51	Em tự đánh giá kiến thức Ngữ Văn 7	2	50%-60%
52	Bài tập trắc nghiệm ngữ Văn 7	1	50%-60%
53	Ôn tập và kiểm tra Tiếng Anh 7	1	50%-60%
54	Giúp học tốt Ngữ Văn 7	1	50%-60%
55	45 bộ đề trắc nghiệm Tiếng Anh 7	1	50%-60%
56	Bài tập trắc nghiệm Ngữ Văn 7	1	50%-60%
57	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 7	2	50%-60%
58	Các dạng bài tập làm Văn và cảm thụ thơ văn lớp 7	1	50%-60%
59	Tài liệu chuyên Toán THCS lớp 7 tập 2	1	50%-60%
60	Ngữ văn 7 nâng cao	1	50%-60%
61	Toán cơ bản và nâng cao 8 tập 1	1	50%-60%
62	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 8	1	50%-60%
63	Đề kiểm tra học kì cấp THCS lớp 7	1	50%-60%
64	Các chuyên đề Toán 7 tập 2	1	50%-60%
65	Bộ đề kiểm tra trắc nghiệm và tự luận Lịch Sử 7	1	50%-60%
66	Các dạng Toán và phương pháp giải Toán 7 tập 2	1	50%-60%
67	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 7	1	50%-60%
68	Học tốt sinh học 7	1	50%-60%

69	Hướng dẫn giải bài tập Vật Lí THCS	1	50%-60%
70	Luyện Giải và ôn tập Toán 7 tập 1	1	50%-60%
71	Em tự đánh giá kiến thức Ngữ Văn 7 tập 2	2	50%-60%
72	Tóm tắt lí thuyết& hướng dẫn giải bài tập Vật Lí 7	1	50%-60%
73	Đề học Vật Lí 7	1	50%-60%
74	Câu hỏi và bài tập Địa Lí 7	1	50%-60%
75	Học tốt Toán 7	1	50%-60%
76	Học tốt Sinh Học 7	1	50%-60%
77	Giải những bài Toán 7	1	50%-60%
78	Bồi dưỡng Toán 7 tập 2	1	50%-60%
79	Ôn tập và tự kiểm tra đánh giá Toán 7 tập 2	1	45%-55%
80	Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học ở trường THCS môn Toán 7	1	40%-50%
81	Bài tập nâng và một số chuyên đề Toán 7	1	50%-60%
82	Đề kiểm tra học kì cấp THCS lớp 7	1	50%-60%
83	Bài tập bổ trợ nâng cao Tiếng Anh 7	1	50%-60%
84	Các dạng Toán điển hình 7	1	50%-60%
85	Bồi dưỡng học sinh giỏi Toán Đại Số 7	1	50%-60%
86	Bồi dưỡng Toán 7 tập 1	1	50%-60%
87	Học tốt Ngữ Văn THCS 7 tập 1	1	50%-60%
88	Ngữ Văn 7 nâng cao	1	50%-60%
89	Các chuyên đề Toán 7 tập 1	1	50%-60%

90	Ôn tập và tự kiểm tra ddanh giá Toán 7 tập 2	1	50%-60%
91	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Lịch Sử 7	1	50%-60%
92	Sinh Học 7 nâng cao	1	50%-60%
93	Câu hỏi tự luận & bài tập trắc ng nghiệm Địa Lí 7	1	50%-60%
94	Hướng dẫn trả lời câu hỏi & bài tập Lịch Sử 7	1	50%-60%
95	Học tốt Ngữ Văn 7 tập 1	1	50%-60%
96	Về tác giả ,tác phẩm Ngữ Văn 7	1	50%-60%
97	Kiến thức Sinh học nâng cao 7	1	50%-60%
98	Ôn luyện và kiểm tra Toán 7 tập 2	2	50%-60%
99	Đề học tốt Lịch sử 7	1	55%-65%
100	Các dạng Toán và phương pháp giải Toán 7 tập 1	1	55%-65%
101	Bài tập nâng cao và một số chuyên đề Toán 7	1	55%-65%
102	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh Học 7	2	55%-65%
103	Học tốt Tiếng Anh 7	1	50%-60%
104	Bài tập rèn luyện kĩ năng sống lớp 7	6	50%-60%
105	Bồi dưỡng tập làm Văn lớp 7 qua những bài làm Văn hay	3	50%-60%
106	Toán 7 cơ bản và nâng cao tập 1	3	30%-35%
108	Toán 7 cơ bản và nâng cao tập 2	2	30%-35%
109	Các chuyên đề chọn lọc Toán 7 tập 2	1	50%-60%
110	Giải bài tập Vật Lí 7 Tập 1	5	50%-60%
111	Câu hỏi trắc nghiệm và bài tập Vật Lí 7	8	50%-60%

112	Toán nâng cao và các chuyên đề Đại Số 8	1	50%-60%
113	Giải bài tập Toán 8 tập 1	1	50%-60%
114	Hướng dẫn làm bài tập Vật Lí 8	1	50%-60%
115	Đề học tốt Vật Lí 8	1	50%-60%
116	Giải bài tập Vật Lí 8	1	50%-60%
117	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh Học 8	1	50%-60%
118	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Tiếng Anh 8	1	50%-60%
119	Câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Lịch Sử 8	2	50%-60%
120	Kiểm Tra trắc nghiệm Ngữ Văn 8	1	50%-60%
121	Hướng dẫn làm bài tập Tiếng Việt 8	1	50%-60%
122	Đề học tốt Ngữ Văn 8 tập 1	1	50%-60%
123	500 bài Toán cơ bản và nâng cao 8	1	50%-60%
124	Tự học và thực hành Tiếng Anh 8	1	50%-60%
125	Đề học tốt Toán 8 tập 1	1	50%-60%
126	Câu hỏi& bài tập trắc nghiệm Toán 8 tập 1	1	50%-60%
127	Bồi dưỡng Toán 8 tập 2	1	50%-60%
128	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Tiếng Anh 8	1	50%-60%
129	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh Học 8	1	50%-60%
130	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Lịch Sử 9	1	50%-60%
131	Hu hướng dẫn làm bài tập và ôn tập Vật Lí 8	1	50%-60%
132	Bồi dưỡng Vật Lí 8	4	50%-60%
133	Giải bài tập Vật Lí 8	1	50%-60%

134	Tổng hợp kiến thức Vật Lí 8 THCS	2	50%-60%
135	Ôn tập và tự kiểm tra đánh giá Vật Lí 8	1	50%-60%
136	Học Tốt Tiếng Anh 8	1	50%-60%
137	670 câu trắc nghiệm Tiếng Anh 8	1	50%-60%
138	Giải bài tập Sinh Học 8	1	50%-60%
139	Hướng dẫn làm bài tập Vật Lí 8 THCS	1	50%-60%
140	Kĩ năng làm đề thi và kiểm tra Sinh Học 8	1	50%-60%
141	Học Tốt Sinh Học	1	50%-60%
142	Đề học tốt Sinh Học 8	1	50%-60%
143	Trắc nghiệm Sinh học 8 THCS	1	50%-60%
144	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 8	1	50%-60%
145	Truyện đọc GD CD 8	1	50%-60%
146	Giải bài tập Toán 8	1	50%-60%
147	Rèn luyện kĩ năng Địa Lí 8	1	50%-60%
148	Toán nâng cao và các chuyên đề Đại Số 8	1	50%-60%
149	Hướng dẫn tự học Ngữ Văn 8 tập 1	1	50%-60%
150	Bài tập nâng cao Hóa Học 8	1	50%-60%
151	Bài làm Văn chọn lọc 8	1	50%-60%
152	Tuyển chọn bài thi học sinh giỏi Toán THCS	1	50%-60%
153	Học tốt Vật Lí 8	1	50%-60%
154	Ôn luyện và Kiểm Tra Hóa Học 8	1	70%-80%
155	Bài tập tình huống GD CD 8	1	70%-80%

156	Câu hỏi & bài tập trắc nghiệm Toán 8 tập 2	2	70%-80%
157	Bài tập trắc nghiệm Toán 8	1	70%-80%
158	Đề học tốt Toán 8 tập 1	1	70%-80%
159	Hướng dẫn làm bài tập Toán 8 tập 1 THCS	1	70%-80%
160	Toán phát triển 8 tập2	1	70%-80%
161	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Lịch Sử 8	1	70%-80%
162	Giải toán và trắc nghiệm Hóa Học 8	1	70%-80%
163	Hướng dẫn làm bài tập Hóa Học 8	1	70%-80%
164	Bài tập chọn lọc Hóa Học 8	1	70%-80%
165	Ôn tập Hóa Học 8	1	70%-80%
166	Ôn tập Hóa Học 8 Kiến thức cơ bản Vật lí 8	1	70%-80%
167	Kiến thức cơ bản Vật lí 8	1	70%-80%
168	Bài tập Toán chọn lọc 8	1	70%-80%
169	Lời giải đề thi Toán 8	1	70%-80%
170	Hướng dẫn làm bài tập Hóa Học 8	1	70%-80%
171	Bài tập thực hành Tiếng Anh	1	70%-80%
172	Ôn tập và kiểm tra Tiếng Anh 8	1	70%-80%
173	Chuyên đề bồi dưỡng - nâng cao Tiếng Anh 8	1	70%-80%
174	Những bài làm văn Mẫu tập 1	1	70%-80%
175	Học tốt Vật Lí 8	1	70%-80%
176	Học tốt Ngữ Văn 8	1	70%-80%
177	Sổ tay Toán THCS quyển 8 tập 1	1	70%-80%

178	Những bài làm Văn mẫu 8 tập 2	1	70%-80%
179	Những mẫu câu giao tiếp Tiếng Anh 8 tập 1	1	70%-80%
180	162 bài Văn chọn lọc	1	60%-70%
181	Giúp em học tốt Ngữ Văn 8 tập 2	1	70%-80%
182	Hướng dẫn làm bài tập Toán 8 tập 2	1	70%-80%
183	555 câu hỏi trắc nghiệm Lịch Sử 8	1	70%-80%
184	Học tốt Ngữ Văn 8 tập 1	1	70%-80%
185	Hướng dẫn học và làm Văn 8 tập 1	1	70%-80%
186	Học tốt Ngữ Văn 8 tập 1	1	70%-80%
187	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 8	1	70%-80%
188	Hướng dẫn làm bài tập Toán 8 tập 2	1	70%-80%
189	Giải bài tập Toán 8 tập 1	1	70%-80%
190	Giải bài tập Toán 8 tập 2	1	70%-80%
191	Hướng dẫn làm bài tập hóa học 8	1	70%-80%
192	Học tốt Hóa học 8	1	70%-80%
193	Giải bài tập Hóa Học 8	1	70%-80%
194	Những bài tập làm Văn chọn lọc 8	1	70%-80%
195	Hướng dẫn làm bài tập hóa học 8	1	70%-80%
196	Bài tập Hóa Học 8 THCS	1	70%-80%
197	Chuyên đề bồi dưỡng - nâng cao Vật Lí 8	1	70%-80%
198	270 bài tập Hóa Học 8	1	70%-80%
199	101 bài văn hay lớp 8	1	70%-80%
200	Bài tập ngữ pháp, từ vựng Tiếng Anh	1	70%-80%
201	Hỏi đáp và cách làm một số thí nghiệm Công Nghệ 8	1	50%- 60%

202	Phương pháp giải Toán THCS Ôn tập và kiểm tra Toán 8	1	50%- 60%
203	Học tốt Ngữ Văn 8	1	50%- 60%
204	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 8	1	50%- 60%
205	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 8	1	50%- 60%
206	Tuyển tập đề thi Violimpic Tiếng Anh 8 tập 1	1	50%- 60%
207	Bồi dưỡng và nâng cao Vật Lí 8	1	50%- 60%
208	Tuyển tập đề thi Olympic Toán	1	50%- 60%
209	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Lịch Sử 8	1	50%- 60%
210	Cơ sở lí thuyết 300 câu hỏi trắc nghiệm hóa học 8	1	50%- 60%
211	Học tốt Lịch Sử 8	1	50%- 60%

212	Đề học tốt Lịch Sử 8	1	50%- 60%
213	Tư Liệu GD&ĐT 8	1	50%- 60%
214	Hỗ trợ kiến thức Toán 8	1	50%- 60%
215	Rèn luyện kĩ năng Địa Lí 8	2	50%- 60%
216	Rèn luyện kĩ năng giải toán hóa học 8	1	50%- 60%
217	Giải Toán và câu hỏi trắc nghiệm Toán 8 tập 2	1	50%- 60%
218	Bồi dưỡng năng lực tự học toán 8	1	50%- 60%
219	300 câu hỏi trắc nghiệm hóa học chọn lọc 8	1	50%- 60%
220	Bài giảng và lời giảng chi tiết Hóa học 8	1	50%- 60%
221	Bồi dưỡng học sinh giỏi Toán THCS hình học	1	50%- 60%
222	Bồi dưỡng học sinh giỏi Toán THCS Số Học	1	50%- 60%
223	Chuyên đề bồi dưỡng Hóa Học 8	3	50%- 60%
224	Bồi dưỡng Toán Lớp 8 tập 1	1	50%- 60%
225	Hướng dẫn làm bài tập Toán 8 tập 2	1	50%- 60%

226	Bài tập trắc nghiệm toán 8	1	50%- 60%
227	20 bộ đề ôn tập Toán 8	1	50%- 60%
228	Giải toán và trắc nghiệm Vật Lí 8	1	50%- 60%
229	Giải bài tập Vật Lí 8	1	50%- 60%
230	Các chuyên đề chọn lọc toán 8 tập 1	1	50%- 60%
231	Bài tập cơ bản và nâng cao Vật Lí 8	1	50%- 60%
232	Kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 8 tập II	1	50%- 60%
233	Học Tốt Tiếng Anh 8	1	50%- 60%
234	Trắc nghiệm Hóa Học THCS 9	1	50%- 60%
235	Tự luyện Violimpic Toán 9 tập 2	7	50%- 60%
236	Các dạng bài kiểm tra Tiếng Anh 9	4	50%- 60%
237	Giải bài tập Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
238	Bài tập trắc nghiệm Toán 9	1	50%- 60%
239	Các chuyên đề chọn lọc Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
240	Giải bài tập Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
241	Ngữ pháp & bài tập Tiếng Anh THCS 9	1	50%- 60%
242	Bài tập Tiếng Anh 9 (không đáp án)	3	50%- 60%
243	Tự học , tự kiểm tra theo chuẩn kiến thức kĩ năng môn Địa Lí 9	1	50%- 60%
244	Toán nâng cao & các chuyên đề Hình Học 9	1	50%- 60%
245	Các dạng Toán và phương pháp giải Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
246	Bài tập trắc nghiệm Tiếng Anh 9 tập 1	1	50%- 60%
247	Bài tập trắc nghiệm Toán 9	1	50%- 60%
248	Tuyển tập 180 bài Văn chọn lọc 9	1	50%- 60%
249	Kiến thức cơ bản Lịch Sử 9	1	50%- 60%
250	Học tốt Ngữ Văn 9 tập 1	1	50%- 60%
251	Đề kiểm tra học kì THCS lớp 9	3	50%- 60%
252	Bài tập trắc nghiệm Toán 9	1	50%- 60%
253	Đề Kiểm tra học kì cấp THCS 9	1	50%- 60%
254	Học tốt Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
255	Bộ đề Hóa Học 9 ôn thi vào lớp 10	1	50%- 60%
256	Giải bài tập Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
257	Giải Đại Số Hình Học 9 quyển 1	1	50%- 60%
258	Bài tập & kiểm tra Tiếng Anh quyển 9	2	50%- 60%
259	Các dạng bài kiểm tra Tiếng Anh 9	1	50%- 60%

260	Các chuyên đề chọn lọc Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
261	Bài tập rèn kĩ năng tích hợp Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
262	Tự kiểm tra tự đánh giá Toán 9	1	50%- 60%
263	Tổng hợp kiến thức cơ bản Hóa Học 9	1	50%- 60%
264	Bài tập trắc nghiệm Hóa Học 9	1	50%- 60%
265	555 câu hỏi trắc nghiệm Lịch Sử 9	1	50%- 60%
266	Trọng tâm kiến thức và phương pháp giải bài tập Toán 9 tập 1	2	50%- 60%
267	Bài tập ngữ pháp từ vựng tiếng Anh 9	1	50%- 60%
268	Bài tập nâng cao Lịch Sử THCS	1	50%- 60%
269	Ôn luyện Kiểm tra Lịch sử 9	1	50%- 60%
270	Giải bài tập Sinh Học 9	1	50%- 60%
271	Bài tập Địa Lí 9	1	50%- 60%
272	270 Bài tập Hóa Học 9	1	50%- 60%
273	Bài tập Tin Học 9	1	50%- 60%
274	720 câu trắc nghiệm Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
275	Ôn luyện & kiểm tra Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
276	Hóa học cơ & nâng cao 9	1	50%- 60%
277	Ôn tập & tự kiểm tra đánh giá Hóa Học 9	1	50%- 60%
278	Giải bài tập hóa học 9	1	50%- 60%
279	Hóa học cơ bản và nâng cao	1	50%- 60%
280	Chuyên đề Hidrocacbon dẫn xuất hidroacbon Hóa Học 9	1	50%- 60%
281	Cơ sở lí thuyết 300 câu hỏi trắc nghiệm hóa học 9	1	50%- 60%
282	Rèn kĩ năng Giải bài tập Hóa Học 9	1	50%- 60%
283	Toán nâng cao & các chuyên đề hình học 9	1	50%- 60%
284	Bộ đề Anh Văn 9 ôn thi vào lớp 10	1	50%- 60%
285	Ôn tập và tự kiểm tra đánh giá Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
286	Ngữ pháp thực hành Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
287	Bài tập nâng cao Hóa Học 9	1	50%- 60%
288	Ôn tập cuối tuần Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
289	Bài tập trắc nghiệm và các đề kiểm tra Toán 9	1	50%- 60%

290	Các dạng Toán và phương pháp giải Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
291	Các dạng bài tập làm Văn và cảm thụ thơ văn lớp 9	1	50%- 60%
292	Hướng dẫn dạy học Lịch Sử Lớp 9	1	50%- 60%
293	Các dạng toán và phương pháp giải Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
294	Giải bằng nhiều cách các bài tập Toán 9	1	50%- 60%
295	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 9 Đại Số	1	50%- 60%
296	Bồi dưỡng Hóa Học 9	1	50%- 60%
297	Bài tập nâng cao Vật Lí 9	1	50%- 60%
298	Vật Lí Nâng cao THCS 9	1	50%- 60%
299	500 bài tập Vật Lí 9	1	50%- 60%
300	Giải bài tập Vật Lí 9	3	50%- 60%
301	Bồi dưỡng HSG Địa Lí 9	1	50%- 60%
302	Bồi dưỡng HSG Lịch Sử 9	2	50%- 60%
303	Kiến thức Lịch Sử 9	1	50%- 60%
304	Hỏi đáp kiến thức Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
305	Các dạng Toán và phương pháp giải Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
306	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
307	Rèn luyện Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
308	342 câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Hóa Học 9	1	50%- 60%
309	Khởi nguồn sáng tạo & phát triển trí thông minh Toán 9	1	50%- 60%
310	Các dạng bài Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
311	Kiểm tra trắc nghiệm	1	50%- 60%
312	Ngữ Văn từ tiếp nhận đến thực hành 9 tập 2	1	50%- 60%
313	Giải bài tập toán Lớp 9 tập 1	1	50%- 60%
314	Bài tập trắc nghiệm Lịch Sử 9	1	50%- 60%
315	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 9 Hình Học	1	50%- 60%
316	Phương pháp và giải bài tập Vật Lí 9	1	50%- 60%
317	Giải bài tập Hóa Học lớp 9	1	50%- 60%
318	330 Bài tập nâng cao Hóa học 9	1	50%- 60%
319	Bài tập trắc nghiệm Hóa Học 9	1	50%- 60%

320	Tiếng Anh cơ bản và nâng cao THCS 9	1	50%- 60%
321	Bài tập bổ trợ -nâng cao Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
322	Giải bài tập Hóa Học 9	1	50%- 60%
323	Giải bài tập Vật Lí 9	1	50%- 60%
324	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
325	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh học 9	1	50%- 60%
326	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Lịch Sử 9	1	50%- 60%
327	Những bài toán cơ bản và nâng cao 9 tập 1	1	50%- 60%
328	Phân tích , bình giảng tác phẩm Văn Học 9	1	50%- 60%
329	Hệ thống kiến thức cơ bản Toán 9	1	50%- 60%
330	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh Học 9	1	50%- 60%
331	Bài tập trắc nghiệm Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
332	Giải bài tập sinh Học 9	1	50%- 60%
333	Giải bài tập Vật Lí 9	1	50%- 60%
334	Tổng hợp kiến thức cơ bản Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
335	Tiếng Anh cơ bản và nâng cao THCS 9	1	50%- 60%
336	Trắc nghiệm Toán THCS 9 tập 2	1	50%- 60%
337	Những bài làm Văn mẫu	1	50%- 60%
338	Ôn tập & kiểm tra Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
339	162 bài Văn chọn lọc 9	1	50%- 60%
340	Toán nâng cao 9 tập 1	1	50%- 60%
341	Tập làm văn THCS 9	1	50%- 60%
342	Chuyên đề bồi dưỡng ôn luyện Vật Lí 9	1	50%- 60%
343	670 câu trắc nghiệm Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
344	40 bộ đề kiểm tra trắc nghiệm Hóa Học 9	1	50%- 60%
345	Kiểm tra trắc nghiệm Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
346	Bài tập thực hành Tiếng Anh THCS 9	1	50%- 60%

347	Bồi dưỡng học sinh giỏi ngữ Văn 9 tập 2	1	50%- 60%
348	Tiếng anh cơ bản và nâng cao 9	1	50%- 60%
349	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Hóa Học 9	1	50%- 60%
350	Bài tập nâng cao Vật lí 9	1	50%- 60%
351	Ôn luyện và kiểm tra Toán 9	1	50%- 60%
352	Đề làm tốt bài thi trắc nghiệm Sinh Học THCS	1	50%- 60%
353	Bài tập trắc nghiệm Địa Lí 9	1	50%- 60%
354	Ôn luyện & kiểm tra Hóa Học 9	1	50%- 60%
355	Tuyển chọn 400 bài tập Toán	1	50%- 60%
356	Bộ đề kiểm tra trắc nghiệm và tự luận Lịch Sử 9	1	50%- 60%
357	Toán nâng cao và các chuyên đề Hình Học 9	1	50%- 60%
358	Bài tập bổ sung Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
359	Giải Toán và câu hỏi trắc nghiệm Hình Học 9	1	50%- 60%
360	Dàn bài tập làm văn 9	1	50%- 60%
361	Trọng tâm và phương pháp giải bài tập Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
362	100 bài làm Văn hay 9	1	50%- 60%
363	Rèn luyện kĩ năng làm Văn 9	1	50%- 60%
364	bồi dưỡng Văn năng khiếu	1	50%- 60%
365	Những bài văn đạt điểm cao học sinh giỏi 9	1	50%- 60%
366	342 câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Hóa Học 9	1	50%- 60%
367	Bài tập trắc nghiệm và các đề kiểm tra Toán 9	2	50%- 60%
368	Kiến thức cơ bản Vật Lí 9	1	50%- 60%
369	Ngữ pháp và bài tập nâng cao Tiếng Anh 9	1	50%- 60%
370	Bài tập trắc nghiệm Toán 9	1	50%- 60%
371	Giá trị lớn nhất , nhỏ nhất Hình học 9	1	50%- 60%
372	Tư liệu Lịch Sử 9	1	50%- 60%
373	Bộ đề Hóa Học 9 ôn thi vào lớp 10	1	50%- 60%
374	Nâng cao và phát triển Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
375	Ôn tập Đại Số 9	1	50%- 60%

376	Hệ thống câu hỏi đọc hiểu văn bản Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
377	Toán nâng cao hình học THCS 9	1	50%- 60%
378	410 bài tập Hóa Học 9	1	50%- 60%
379	Trọng tâm kiến thức và câu hỏi trắc nghiệm Tiếng Anh 9 (có đáp án)	1	50%- 60%
380	Các chuyên đề chọn lọc Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
381	Sinh học cơ bản và nâng cao 9	1	50%- 60%
382	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Sinh Học 9 THCS	1	50%- 60%
383	Tự kiểm tra tự đánh giá Toán 9 phần B: Hình Học	1	50%- 60%
384	Đề học tốt Hình Học 9	1	50%- 60%
385	Hướng dẫn học và ôn tập Lịch Sử 9	1	50%- 60%
386	Hướng dẫn trả lời câu hỏi và bài tập trong sách giáo khoa Lịch Sử 9	1	50%- 60%
387	Trắc nghiệm Toán 9 tập 2	1	50%- 60%
388	Trắc nghiệm Toán 9 tập 1	1	50%- 60%
389	Bồi dưỡng Tập làm văn lớp 9	3	50%- 60%
390	162 bài văn chọn lọc 9	1	50%- 60%
391	Bồi dưỡng Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
392	207 đề và bài văn hay	1	50%- 60%
393	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 9 hình học	2	50%- 60%
394	Tài liệu chuyên Toán 9 tập 1	3	50%- 60%
395	Giải bài tập Vật Lí 9	5	50%- 60%
396	Bài tập trắc nghiệm Ngữ Văn 9	2	50%- 60%
397	Toán nâng cao & các chuyên đề Hình Học 9	4	50%- 60%
398	Bài tập trắc nghiệm Vật lí 9	2	50%- 60%
399	Bài tập nâng cao Hóa Học 9	6	50%- 60%
400	Bồi dưỡng Toán 9 tập 2	3	50%- 60%
401	Toán 9 cơ bản và nâng cao tập 1	5	50%- 60%
402	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm 9	2	50%- 60%
403	Ngữ Văn nâng cao 9	4	50%- 60%
404	Giải Đại Số Hình Học	2	50%- 60%
405	Bình giảng Văn 9	3	50%- 60%
406	Giải Toán và trắc nghiệm Vật Lí 9	6	50%- 60%
407	Đề học tốt Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
408	Học tốt Tiếng Anh 9	2	50%- 60%
409	Học tốt Ngữ Văn 9 tập 2	5	50%- 60%

410	Học tốt Ngữ Văn 9 tập 1	7	50%- 60%
411	Học tốt Ngữ Văn 9	1	50%- 60%
412	Bài tập cơ bản và nâng cao Tiếng Anh 9	3	50%- 60%
413	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 9 Đại Số	2	50%- 60%
414	Những bài làm văn mẫu 9 tập 2	4	50%- 60%
415	Những bài làm văn mẫu 9 tập 1	3	50%- 60%
416	Rèn luyện giải Toán Đại Số 9	1	50%- 60%
417	Tuyển tập 120 bài Văn hay	1	50%- 60%
418	50 bài Văn hay óp 9	1	50%- 60%
419	Tuyển tập 150 bài văn hay lớp 9	7	50%- 60%
420	Thử sức trước kì thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Tiếng Anh	4	30% - 40%
421	Trắc nghiệm Toán 9 tập 1	4	30% - 40%
422	Trắc nghiệm Toán 9 tập 2	9	30% - 40%
423	Bài tập Tiếng Anh 9 (không đáp án)	13	30% - 40%
424	Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Hóa Học 9	1	30% - 40%
425	400 Bài tập Hóa Học 9	3	30% - 40%
426	500 bài tập Hóa Học THCS	1	30% - 40%
427	Học tốt Hóa Học 9	1	30% - 40%
428	Bài tập trắc nghiệm Ngữ Văn 9	8	30% - 40%
429	Bài tập bổ trợ nâng cao Tiếng Anh 9	5	30% - 40%
430	Giải bài tập Hóa Học 9	2	30% - 40%
431	Bài tập rèn luyện kĩ năng sống	2	30% - 40%
432	Chuyên đề Toán THCS 9	1	30% - 40%
433	Đề học tốt Vật Lí 9	1	30% - 40%
434	Giải bài tập Hóa Học 9	1	30% - 40%
435	Ôn luyện và kiểm tra Hóa Học 9	1	30% - 40%
436	670 Câu trắc nghiệm Tiếng Anh 9	2	30% - 40%
437	Trọng tâm kiến thức và phương pháp giải bài tập Toán 9 tập 2	2	30% - 40%
438	Tài liệu chuyên Toán THCS- Toán 9 tập 2 (bài tập hình học)	2	30% - 40%
439	Những bài Văn mẫu THCS tập 1	1	30% - 40%
440	Tuyển chọn đề thi học sinh giỏi THCS Hóa Học	1	30% - 40%
441	500 bài tập Vật Lí chuyên THCS bồi dưỡng HSG	2	30% - 40%
442	Thư viện câu hỏi kiểm tra	1	30% - 40%

445	STK Luyện thi Tiếng Anh theo chủ đề	1	35% - 45%
447	Bí quyết chinh phục môn Ngữ Văn (NC)	1	35% - 45%
452	Những mẫu câu giao tiếp Tiếng Anh t1	1	35% - 45%
461	Đề học tốt Ngữ văn 6 Tập 1	1	35% - 45%
462	Đề học tốt Ngữ văn 6 Tập 2	2	35% - 45%
463	Hướng dẫn giải nhanh BT trắc nghiệm HH	1	35% - 45%
464	Đề học tốt Toán 6 tập 1	1	35% - 45%
465	Công phá lý thuyết Sinh Học	1	35% - 45%
466	Toán cơ bản và nâng cao	1	35% - 45%
467	Đề thi học sinh giỏi môn Toán lớp 9	1	35% - 45%
468	23 chuyên đề giải, 1001 bài toán cơ sở	1	35% - 45%
469	Hướng dẫn trong tâm ôn thi vào lớp 10 môn Ngữ Văn	1	35% - 45%
470	Tuyển chọn bài thi học sinh giỏi Toán	1	35% - 45%
471	Ôn tập thi vào lớp 10 (môn Toán)	1	35% - 45%
472	50 bộ đề Toán thi vào lớp 10	1	35% - 45%
473	Thư viện câu hỏi kiểm tra	1	35% - 45%
474	Tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS	1	35% - 45%
475	Một số vấn đề về phòng học bộ môn	2	35% - 45%
476	Tuyển chọn đề thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Vật Lí	1	35% - 45%
477	Tuyển chọn đề thi tuyển sinh vào lớp 10 Bước đầu đổi mới kiểm tra kết quả học tập	1	35% - 45%
478	Hướng dẫn các bài tập từ những đề thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Ngữ Văn	1	35% - 45%
479	Tài liệu BDTX GVTHPT môn Lịch Sử	1	35% - 45%
480	Luyện kĩ năng nghe Tiếng Anh	1	35% - 45%
481	Luyện kĩ năng nghe Tiếng Pháp	1	35% - 45%
482	Bồi dưỡng HSG Toán THCS số học	1	35% - 45%
483	Bồi dưỡng HSG Toán THCS	1	35% - 45%

484	Bồi dưỡng HSG Toán THCS môn Lịch Sử	1	35% - 45%
485	30 bộ đề trắc nghiệm khách quan Tiếng Anh	1	35% - 45%
486	31 bộ đề trắc nghiệm khách quan Vật Lí Hóa Học , Sinh Học , Công Nghệ	1	35% - 45%
487	Tuyển tập đề bài & bài văn NLXH tập1	1	35% - 45%
488	Học sinh học qua các câu hỏi TN	1	35% - 45%
489	Tuyển chọn đề thi tuyển sinh lớp 10 Tiếng Anh	1	35% - 45%
490	Giáo dục kĩ năng sống trong môn GDCD	1	35% - 45%
491	Một số bài Toán về dãy số	1	35% - 45%
492	Học và ôn tập Toán Hình Học 10	1	35% - 45%
493	23 chuyên đề giải, 1001 bài toán sơ cấp	1	35% - 45%
494	Tài liệu Ôn thi vào lớp 10 Tiếng Anh	1	35% - 45%
495	Ôn tập thi vào lớp 10 (môn Toán)	1	35% - 45%
496	Đề kiểm tra học kì cấp THCS bộ môn KHXH	1	35% - 45%
497	30 đề thi trắc nghiệm Tiếng Anh	1	35% - 45%
498	Các đề thi theo hình thức trắc nghiệm Tiếng Anh	1	35% - 45%
499	Tuyển chọn đề thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Tiếng Anh	2	35% - 45%
500	Tài liệu ôn tập và kiểm tra học kì môn Tiếng Anh vào lớp 10	1	35% - 45%
501	Tuyển tập 36 đề ôn luyện thi vào lớp 10 môn Ngữ Văn	1	35% - 45%
502	Bồi dưỡng học sinh vào lớp 10 môn Ngữ Văn	1	35% - 45%
503	Phương pháp dạy học tác phẩm văn chương	1	35% - 45%
504	Bộ đề thi trắc nghiệm khách quan môn Tiếng Anh	1	35% - 45%
505	Tổng hợp kiến thức cơ bản Vật Lí	1	35% - 45%
506	Tiếng Anh nâng cao	1	35% - 45%
507	Bồi dưỡng Vật Lí 8	1	35% - 45%
508	Toán bồi dưỡng học sinh lớp 8 (HH)	3	35% - 45%

509	400 bài học Hình Học 8	1	35% - 45%
510	Tài liệu THCS Toán 8 (Hình học)	2	35% - 45%
511	Bài tập cơ bản và nâng cao Vật Lí 8	1	35% - 45%
512	Bồi dưỡng Vật Lí 8	1	35% - 45%
513	Các dạng toán và phương pháp giải toán t1	4	35% - 45%
514	Học Tốt Tiếng Anh 8	2	35% - 45%
515	Câu hỏi và bài tập Địa Lí 8	2	35% - 45%
516	Bài tập bổ trợ - nâng cao Tiếng Anh 8	1	35% - 45%
517	Bài tập nâng cao Vật lí 8	1	35% - 45%
518	Ngữ Văn địa phương tỉnh Quảng Ninh	1	35% - 45%
519	Địa Lí Địa phương Quảng Ninh	5	35% - 45%
520	Lịch Sử địa phương tỉnh Quảng Ninh	3	35% - 45%
521	Ngữ văn địa phương Quảng Ninh tập 1 dành cho hs lớp 6,7	1	35% - 45%
522	Ngữ văn địa phương Quảng Ninh tập 2 dành cho hs lớp 8,9	4	35% - 45%
523	Chinh phục đề thi quốc gia THPT môn Sinh Học	1	35% - 45%
524	Ôn luyện tiếng Anh	1	35% - 45%
525	Sô tay từ trái nghĩa tiếng Việt	1	35% - 45%
526	250 bài toán hóa học chọn lọc	1	35% - 45%
527	Luyện thi Tiếng Anh theo chuyên đề	1	35% - 45%
528	Rèn luyện kĩ năng đọc hiểu Tiếng Anh	1	35% - 45%
529	Bài Tập Đặt câu Tiếng Anh	1	35% - 45%
530	Tài liệu ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT môn Toán	1	40% - 45%
531	Tài liệu ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Ngữ Văn	4	40% - 45%
532	143 Bài luận & bài viết mẫu môn Tiếng Anh	1	40% - 45%
533	Giáo trình mỹ thuật cơ bản	1	40% - 45%
534	Chế độ mới về công tác phí, tiếp khách	1	40% - 45%
535	Bussiness Basics	1	40% - 45%
536	Nghiên cứu khoa học sư phạm và ứng dụng	1	40% - 45%

537	Hướng dẫn ôn tập vào lớp 10 THPT Tiếng Anh	1	40% - 45%
538	Tài liệu tập huấn Lịch Sử	1	40% - 45%
539	Phương pháp dạy học Lịch Sử Tập 1	1	40% - 45%
540	Phương Pháp luận Sử Học	1	40% - 45%
541	Lịch sử thế giới cổ trung đại	1	40% - 45%
542	Lịch Sử 12	1	40% - 45%
543	Lịch Sử 10	1	40% - 45%
544	Giáo trình lịch sử Việt Nam	1	40% - 45%
545	Phương pháp dạy Lịch Sử tập II	1	40% - 45%
546	Đại cương Lịch Sử Việt Nam Tập II	1	40% - 45%
547	Đại cương Lịch Sử Việt Nam Tập I	1	40% - 45%
548	Đại cương Lịch Sử Việt Nam Tập III	1	40% - 45%
549	Lịch sử thế giới cổ đại	1	40% - 45%
550	Lịch sử thế giới trung đại	1	40% - 45%
551	Tactics for listenning	1	40% - 45%
552	Englich vocabulary	1	40% - 45%
553	Hướng dẫn ôn tập vào lớp 10 môn Tiếng Anh	1	40% - 45%
554	Tuyển chọn đề thi hoc sinh giỏi THCS môn Tiếng Anh	1	40% - 45%
555	Tư vấn hướng dẫn học nghề và làm việc	1	40% - 45%
556	Tài liệu ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Ngữ Văn	1	40% - 45%
557	Destination B1	1	40% - 45%
558	Chinh phục bài tập đọc hiểu môn Tiếng Anh	1	40% - 45%
559	Lets talk 1	1	40% - 45%
560	Inside Out	1	40% - 45%
561	New cornection	1	40% - 45%
562	Bộ đề tỉnh túy ôn thi THPT quốc gia 2017 môn Sinh Học	1	40% - 45%
563	Tổng hợp các dạng câu hỏi và kĩ năng làm bài thi môn Ngữ Văn	2	40% - 45%
564	Đề Thi quốc gia THPT môn Sinh Học	2	40% - 45%
565	Làm chủ đề thi môn Ngữ Văn	1	40% - 45%
566	90 đề thi môn Ngữ Văn tập 2	1	40% - 45%
567	Đề Thi quốc gia THPT môn Sinh Học tập 3	3	40% - 45%

568	Đột phá môn sinh học 8	1	40% - 45%
569	Bài tập ngữ pháp từ vựng tiếng Anh	1	40% - 45%
570	Chuyên đề Văn học dân gian trong nhà trường	1	40% - 45%
571	Phân loại phương pháp giải toán THCS tập 1	1	40% - 45%
572	Các dạng Toán THCS tập 1	1	40% - 45%
573	350 bài tập Hóa Học chọn lọc	1	40% - 45%
574	Những bài Văn mẫu THCS tập 1	1	40% - 45%
575	Tuyển chọn đề thi vào lớp 10 chuyên môn Hóa Học	1	40% - 45%
576	Thử sức trước kì thi vào lớp 10 Tiếng Anh	1	40% - 45%
577	Hướng dẫn ôn luyện thi THPT quốc gia môn Tiếng Anh	1	40% - 45%
578	Toán cơ bản và nâng cao THCS tập 2	1	40% - 45%
579	Lí thuyết và bài tập Sinh học nâng cao	1	40% - 45%
580	Từ điển Anh Việt 95000 từ	4	40% - 45%
581	Từ điển Anh Việt 13000 từ	1	40% - 45%
582	Từ điển Anh Việt 225000 từ	2	40% - 45%
583	Từ điển Anh Việt 72000 từ	2	40% - 45%
584	Từ điển Anh Việt 200000 từ	1	40% - 45%
585	Từ điển Việt- Anh 365.000 từ	5	40% - 45%
586	Từ điển Việt- Anh 135.000 từ	5	40% - 45%
587	Từ điển Việt- Anh 350.000 từ	5	40% - 45%
588	Từ điển Tiếng Việt dành cho học sinh	5	40% - 45%
589	Từ điển chính tả tiếng Việt dành cho học sinh	4	40% - 45%
590	Ngữ pháp tiếng anh	1	40% - 45%
591	Ngữ pháp Tiếng Anh nâng cao	1	40% - 45%
592	Từ điển chính tả học sinh	1	40% - 45%
593	857 tình huống giao tiếp Tiếng Anh	1	40% - 45%
594	Từ điển Tiếng Việt	1	40% - 45%
595	Từ điển Việt Anh	1	40% - 45%
596	Từ điển Tiếng Anh - Việt	5	40% - 45%
597	Từ điển Tiếng Việt dành cho học sinh	4	40% - 45%

598	Từ điển Anh Việt English Việt Nam dictionary	5	40% - 45%
599	Những mẫu câu giao tiếp Tiếng Anh tập 1	1	40% - 45%
600	Từ điển , thuật ngữ Lịch Sử phổ thông	1	40% - 45%
601	Từ điển Toán học dành cho học sinh , sinh viên	1	40% - 45%
602	Từ điển Anh Việt	1	40% - 45%
603	Từ điển chính tả tiếng Việt so sánh	15	40% - 45%
604	Giáo trình CSVH Việt Nam	1	40% - 45%
605	Kỹ năng phản hồi kỹ năng luyện tập	1	40% - 45%
606	Hướng dẫn sử dụng atlas Địa Lí Việt Nam	1	40% - 45%
607	Thư mục địa chí "Quảng Ninh xưa và nay"	1	40% - 45%
608	Thư mục Địa chí "Quảng Ninh xưa và nay)	1	40% - 45%
609	Quảng Ninh dấu ấn dưới góc nhìn báo chí	2	40% - 45%
610	Quảng Ninh 60 năm phát triển cùng đất nước	2	40% - 45%
611	Quảng Ninh thiên nhiên- con người- văn học (1963-2023)	2	40% - 45%
612	Những văn kiện của Đảng và nhà nước	1	40% - 45%
613	Hình thành niềm tin cộng sản cho thế hệ trẻ	1	40% - 45%
614	Bí ẩn viễn dương	1	40% - 45%
615	Hiệp Định GENE VƠ và giải phóng thủ đô 10.10.1945	1	40% - 45%
616	Mấy vấn đề văn hóa và phát triển ở Việt Nam hiện nay	1	40% - 45%
619	20 năm xây dựng và trưởng thành (1992- 2012)	1	40% - 45%
621	LET'S GO(2B) Student Book?Workboook	40	40% - 45%
622	First friends 1(Classbook)	5	40% - 45%
623	Friends(Workboook)	1	40% - 45%
624	OUR WORLD	2	40% - 45%
625	LET,S GO 3 (Workboook)	2	40% - 45%

626	Flyers 8(student's Book)	1	35% - 45%
627	LET,S GO 5	1	35% - 45%
628	My PHONICS Grode2,1	2	35% - 45%
629	Super kids 2 (student's Book)	1	
630	Oxpord Discover (Workboook)	4	35% - 45%
631	Oxpord Discover (student's Book)	4	35% - 45%
632	Bác học giải thưởng nobel	1	35% - 45%
634	Đề học tốt Ngữ văn 6 Tập 1	1	35% - 45%
635	Đề học tốt Ngữ văn 6 Tập 2	2	35% - 45%
636	Hướng dẫn giải nhanh BT trắc nghiệm HH	1	35% - 45%
637	Đề học tốt Toán 6 tập 1	1	35% - 45%
638	Bác học giải thưởng No Bel	1	35% - 45%
639	STK Luyện thi Tiếng Anh theo chủ đề	1	35% - 45%
641	Bí quyết chinh phục môn Ngữ Văn (NC)	1	35% - 45%
642	Những mẫu câu giao tiếp Tiếng Anh t1	1	35% - 45%
643	Điều lệ HLHPN Việt Nam	1	35% - 45%
644	Các nhà hóa học được giải Nobel	1	35% - 45%

	SÁCH KĨ NĂNG SỐNG		
TT	SỐ LƯỢNG	446	
1	Búp Sen Xanh	1	60% - 70%
2	Khí chất bao nhiêu hạnh phúc bấy nhiêu	1	60% - 70%
3	Hạt giống tâm hồn	1	60% - 70%
4	Giới hạn của bạn chỉ là xuất phát điểm của tôi	1	60% - 70%
5	A Đam và E Va	1	60% - 70%
6	Cẩm nang con trai tuổi dậy thì	12	60% - 70%
7	Cẩm nang bé gái tuổi dậy thì	10	60% - 70%
8	Những kĩ năng sống dành cho học sinh THCS	1	60% - 70%
9	Những kĩ năng sống dành cho tuổi teen	1	60% - 70%
10	Nhật kí chú bé nhút nhát	1	60% - 70%
11	Xanh lại ước mơ	57	60% - 70%

12	Kỹ năng sống cho trẻ em	97	60% - 70%
13	Một số văn bản chính sách mới bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em....	51	60% - 70%
14	Một số văn bản luật pháp, chính sách mới về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	7	60% - 70%
15	Biết học hết mình	1	60% - 70%
16	Kĩ năng sống dành cho học sinh	1	60% - 70%
17	Hi vọng từ câu chuyện không thành	1	60% - 70%
18	Bản khoản tuổi dậy thì	1	60% - 70%
19	Học cách ứng xử	2	60% - 70%
20	Học cách làm người	1	60% - 70%
21	Học cách làm việc	2	60% - 70%
22	Học cách học tập	2	60% - 70%
23	55 cách để sống tích cực	1	60% - 70%
24	55 cách để vượt qua thất bại	1	60% - 70%
25	55 cách để tạo ảnh hưởng tới người khác	1	60% - 70%
26	55 cách để kích hoạt tư duy	1	60% - 70%
27	55 cách để sống có kỉ luật	1	60% - 70%
28	55 cách để tranh luận hiệu quả	1	60% - 70%
29	101 truyện hay về trí thông minh	1	60% - 70%
30	365 Truyện kể hàng đêm	1	60% - 70%
31	Khám phá bí ẩn thế giới tự nhiên (vũ trụ)	2	60% - 70%
32	Khám phá bí ẩn thế giới tự nhiên (côn trùng)	2	60% - 70%
33	Khám Phá bí ẩn thế giới tự nhiên (động vật)	2	60% - 70%
34	Khám Phá bí ẩn thế giới tự nhiên (Khủng Long)	2	60% - 70%
35	Khám Phá bí ẩn thế giới tự nhiên (Sinh Vật)	2	60% - 70%
36	Nói nhiều không bằng nói đúng	1	60% - 70%
37	Chià khóa vàng (Toán học)	2	60% - 70%
38	Chià khóa vàng (Công Nghệ ,Sinh Học)	2	60% - 70%
39	Chià khóa vàng (Vật Lí)	2	60% - 70%

40	Chià khóa vàng (Tiềm năng biến cả)	2	60% - 70%
41	Chià khóa vàng (Hóa Học)	2	60% - 70%
42	Chià khóa vàng (Tâm lí và sinh lí)	2	60% - 70%
43	Chià khóa vàng (những dạng chuyển động của vật chất)	2	60% - 70%
44	Chià khóa vàng (những bộ óc khoa học vĩ đại của thế kỉ XX)	2	60% - 70%
45	Hoạt động thực tiễn và tiềm hiệu kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 6 tập 1	1	60% - 70%
46	Hoạt động thực tiễn và tiềm hiệu kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 9 tập 1	1	60% - 70%
47	Hoạt động thực tiễn và tiềm hiệu kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 6 tập 3	1	60% - 70%
48	Hoạt động thực tiễn và tiềm hiệu kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 9 tập 2	1	60% - 70%
49	Hoạt động thực tiễn và tiềm hiệu kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 8 tập 1	1	60% - 70%
50	Hoạt động thực tiễn và tiềm hiệu kĩ năng sống dành cho học sinh lớp 7 tập 1	1	60% - 70%
51	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng giao tiếp	1	60% - 70%
52	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng làm chủ bản thân	2	60% - 70%
53	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng kiểm soát cảm xúc	2	60% - 70%
54	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng tự nhận thức	2	60% - 70%
55	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng ra quyết định	2	60% - 70%
56	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng đặt mục tiêu	3	60% - 70%
57	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh kĩ năng giải quyết vấn đề	2	60% - 70%

58	Rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh_ kĩ năng tư duy sáng tạo và tư duy tích cực	3	60% - 70%
59	Truyện kể hằng đêm	1	60% - 70%
60	27 bài học tự cô vũ bản thân	1	60% - 70%
61	Kiến thức khoa học dành cho học sinh	1	60% - 70%
62	49 kĩ năng sống thực tế	1	60% - 70%
63	Hạt giống tâm hồn	39	60% - 70%
64	Hạt giống tâm hồn	11	60% - 70%
65	Búp Sen Xanh	4	60% - 70%
66	Chia sẻ tâm hồn và quà tặng cuộc sống	4	60% - 70%
67	Tìm lại giá trị cuộc sống	1	60% - 70%
68	HGTH thử thách những ước mơ	1	60% - 70%
69	Hạt giống yêu thương	1	60% - 70%
70	Quà tặng trái tim	1	60% - 70%
71	Thông điệp cuộc sống	1	60% - 70%
72	Thư kí hoàn hảo	1	60% - 70%
73	Một phút trở thành tỷ phú	1	60% - 70%
74	KNS: Nhật kí trưởng thành...	10	60% - 70%
75	Hạt giống tâm hồn	1	60% - 70%
76	365 chuyện kể hằng đêm	2	60% - 70%
77	TD: Khí chất bao nhiêu hạnh phúc bấy nhiêu	1	60% - 70%
78	Cẩm nang của bạn trẻ ngày nay	1	60% - 70%
79	KNS:Dành cho tuổi Teen	1	60% - 70%
80	KNS:Dành cho học sinh THCS	1	60% - 70%
81	Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống dành cho học sinh lớp 7	6	60% - 70%
82	Kể chuyện Đạo Đức & cách làm người	1	60% - 70%
83	Tài liệu về giới -Cẩm nang nữ sinh THCS	1	60% - 70%
84	Giáo dục KNS trong môn Sinh Học	1	60% - 70%
85	Tài liệu tuyên truyền về bảo vệ trẻ em	1	60% - 70%
86	Giáo dục bảo tồn di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long	14	60% - 70%

87	Kiến thức cơ bản về dạy bơi cứu đuối	25	60% - 70%
	TỔNG:	935	
	SÁCH PHÁP LUẬT		
1	Tập bài giảng nhà nước và pháp luật	7	40% - 50%
2	Luật thi hành án dân sự	5	40% - 50%
3	Luật đất đai 2013	1	40% - 50%
4	Giáo trình pháp luật	50	40% - 50%
5	Bình luận khoa học	13	40% - 50%
6	Chính Sách mới về tiền lương	3	40% - 50%
7	Hệ thống hóa văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	5	40% - 50%
8	Giáo Trình pháp luật đại cương	5	40% - 50%
9	Giáo trình luật quốc tế	5	40% - 50%
10	Tài liệu học tập Luật giao thông đường thủy nội địa	4	40% - 50%
11	Văn bản pháp luật về chống thư rác	4	40% - 50%
12	Pháp lệnh cán bộ công chức	3	40% - 50%
13	Luật quản lí thuế	4	40% - 50%
14	Luật đất đai 2014	1	40% - 50%
15	Giáo trình pháp luật	4	40% - 50%
16	Luật đất đai 2015	1	40% - 50%
17	Giáo Trình pháp luật đại cương	14	40% - 50%
18	Luật đất đai 2016	1	40% - 50%
19	Luật đất đai 2017	1	40% - 50%
	TỔNG	131	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

1.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường					
Tiêu chí 1.1			X		
Tiêu chí 1.2			X		
Tiêu chí 1.3			X		
Tiêu chí 1.4			X		
Tiêu chí 1.5			X		
Tiêu chí 1.6			X		
Tiêu chí 1.7			X		
Tiêu chí 1.8			X		
Tiêu chí 1.9			X		
Tiêu chí 1.10			X		
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh					

Tiêu chí 2.1				X	
Tiêu chí 2.2				X	
Tiêu chí 2.3				X	
Tiêu chí 2.4				X	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học					
Tiêu chí 3.1	X				Bãi tập chưa có đủ thiết bị tối thiểu đảm bảo luyện tập TDDT
Tiêu chí 3.2	X				Chưa có phòng đa chức năng
Tiêu chí 3.3	X				Phòng bộ môn Tin học chưa có máy tính, chưa có nhà để xe cho GV.
Tiêu chí 3.4	X				Hệ thống thoát nước của nhà trường xuống cấp, sân trường bị ngập nước gây trơn trượt sau mưa.
Tiêu chí 3.5	X				Hệ thống máy tính còn thiếu và xuống cấp Còn thiếu thiết bị dạy học bộ môn
Tiêu chí 3.6	X				Thư viện chưa đạt chuẩn theo TT16
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội					
Tiêu chí 4.1			X		
Tiêu chí 4.2			X		

Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1			X		
Tiêu chí 5.2			X		
Tiêu chí 5.3		X			
Tiêu chí 5.4		X			
Tiêu chí 5.5			X		
Tiêu chí 5.6			X		

Kết luận: Phần đầu đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Mức độ 02.

1.2. *Đánh giá theo Chuẩn quốc gia:* Phần đầu đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 01.

2. Kế hoạch cải tiến.

2.1. Năm học 2024-2025

Thực hiện phát triển chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến 2030, các kế hoạch chiến lược hằng năm, kế hoạch trung hạn, kế hoạch dài hạn. Đảm bảo tốt việc quản lý hành chính, học chính và tài chính;

Tích cực đổi mới công tác dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục nâng cao năng lực cá nhân từng học sinh. Đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên, chú trọng việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên và bồi dưỡng nâng cao năng lực và dạy và học Tiếng Anh;

Tham mưu, đề xuất với các cấp, các ngành đầu tư thêm cơ sở vật chất cho nhà trường đáp ứng yêu cầu trường chuẩn Quốc gia (cấp độ 1) và để đảm bảo đáp ứng dạy và học cũng như tổ chức các hoạt động giáo dục khác; xây dựng thêm phòng học bộ môn đáp ứng nhu cầu và các điều kiện cho dạy và học, từng bước đầu tư trang thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu đổi mới;

Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT kiểm tra, tư vấn và công nhận trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức 2, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1 vào năm 2025.

2.2. Nội dung thực hiện những năm tiếp theo.

Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đội ngũ, phát huy vai trò nòng cốt để nhân rộng tấm gương điển hình nhằm phát huy năng lực của người dạy. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng chuẩn, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học.

Đảm bảo tốt các chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các chế độ chính sách cho học sinh.

Tiếp tục tham mưu, đề xuất với các cấp, các ngành sớm hoàn thiện thêm cơ sở vật chất cho nhà trường đảm bảo để duy trì trường chuẩn.

Phát huy tối đa sự tham gia của cộng đồng và cha mẹ học sinh vào tất cả các hoạt động của nhà trường để nâng cao chất lượng. Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả việc rút kinh nghiệm đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin tuyển sinh:

- Số hs tuyển sinh đầu cấp (lớp 6): $178/178=100\%$ có hộ khẩu xã Liên Vị.

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I.1	Số học sinh chia theo kết quả hạnh kiểm (áp dụng đối với học sinh được đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT ngày 12/12/2011)	176				176

1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)					91 (51,7%)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					85 (48,3%)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)					0 (0%)
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)					0 (0%)
I.2	Số học sinh chia theo kết quả rèn luyện (áp dụng đối với học sinh được đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021)	493	178	153	162	
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	392 (79,51%)	147 (82,58%)	117 (76,47%)	128 (79,01%)	
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	93 (18,86%)	30 (16,85%)	33 (21,57%)	30 (18,52%)	
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	8 (1,62%)	1 (0,56%)	3 (1,96%)	4 (2,47%)	
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)	

II.1	Số học sinh chia theo kết quả học tập <i>(áp dụng đối với học sinh được đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011)</i>	176				176
1	Giỏi <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					13 <i>(7,39%)</i>
2	Khá <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					49 <i>(27,84%)</i>
3	Trung bình <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					114 <i>(64,77%)</i>
4	Yếu <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					0 <i>(0%)</i>
II.2	Số học sinh chia theo kết quả học tập <i>(áp dụng đối với học sinh được đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021)</i>	493	178	153	162	
1	Tốt <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>	61 <i>(12,37%)</i>	23 <i>(12,92%)</i>	16 <i>(10,46%)</i>	22 <i>(13,58%)</i>	

2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	198 (40,16%)	77 (43,26%)	57 (37,25%)	64 (39,51%)	
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	228 (46,25%)	76 (42,7%)	78 (50,98%)	74 (45,68%)	
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	6 (1,22%)	2 (1,12%)	2 (1,31%)	2 (1,23%)	
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	669	178	153	162	176
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)		176	151	160	176
1.1	áp dụng đối với học sinh được đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011	176				176
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					13 (7,39%)
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)					49 (27,84%)
1.2	(áp dụng đối với học sinh được đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021)	493	178	153	162	

a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	4 (0,81%)	1 (0,56%)	1 (0,65%)	2 (1,23%)	
b	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	57 (11,56%)	22 (12,36%)	15 (9,8%)	20 (12,35%)	
2	Thi lại/Học sinh kiểm tra, đánh giá lại các môn trong kỳ nghỉ hè (tỷ lệ so với tổng số)	6 (1,21%)	2 (1,12%)	2 (1,31%)	2 (1,23%)	0 (0%)
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	1 (0,20%)	1 (0,56%)	0 (0%)	0 (0%)	0 (0%)
4	Chuyển trường đi (tỷ lệ so với tổng số)	9 (1,35%)	5 (2,81%)	4 (2,61%)	0 (0%)	0 (0%)
5	Chuyển trường đến (tỷ lệ so với tổng số)	4 (0,60%)	1 (0,56%)	2 (1,31%)	0 (0%)	1 (0,57%)
6	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
7	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	4 (0,60%)	0 (0%)	2 (1,31%)	1 (0,62%)	1 (0,57%)
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp Thị xã					17
2	Cấp Tỉnh					5

V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp					179
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp					179
1	Giỏi <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					13 <i>(7,3%)</i>
2	Khá <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					49 <i>(27,4%)</i>
3	Trung bình <i>(Tỷ lệ so với tổng số)</i>					117 <i>(65,3%)</i>
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng <i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>					
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	335/334	83/95	70/83	87/75	95/81
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	1	1	0	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai quyết toán ngân sách và các khoản thu năm 2023

(Có hồ sơ riêng kèm theo)

2. Công khai công bố dự toán ngân sách và các khoản thu năm 2024

(Có hồ sơ riêng kèm theo)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi phụ đạo học sinh yếu kém

1.1. Công tác phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi

Công tác bồi dưỡng đội tuyển HSG hàng năm được nhà trường đặc biệt quan tâm. Việc tổ chức bồi dưỡng đội tuyển HSG được BGH nhà trường lên kế hoạch phân công cụ thể và tiến hành triển khai nghiêm túc theo kế hoạch. GV được phân công dạy là những giáo viên có năng lực, có kinh nghiệm và tâm huyết, không đòi hỏi sự thù lao nào.

Phân công giáo viên có năng lực trình độ chuyên môn chuyên sâu bồi dưỡng. Xây dựng kế hoạch từ đầu năm học. Phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu trong các môn học. Hàng tuần có lịch bồi dưỡng cụ thể. coi trọng công tác bồi dưỡng HSG là mũi nhọn.

Kết quả HSG các môn Văn hoá Lớp 9 cấp Thị xã năm học 2023-2024: Đạt 17/28 (trong đó: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 06 giải Ba, 08 giải KK); cấp Tỉnh đạt: 05/11 (

Kết quả HSG các môn Văn hoá Lớp 8 năm học 2023-2024: Đạt 13/27 (trong đó: 02 giải Nhất, 04 giải Ba, 07 giải KK)

Kết quả HSG các môn Toán, Văn, Anh Lớp 7 năm học 2023-2024: Đạt 2/7 (trong đó: 01 giải Ba, 01 giải KK)

Kết quả HSG các môn Toán, Văn, Anh Lớp 6 năm học 2023-2024: Đạt 3/8 (trong đó: 02 giải Ba, 01 giải KK)

Kết quả học sinh giỏi môn GDTC cấp Thị xã: Đạt 11 giải cá nhân. Cấp Tỉnh đạt 02 giải. Tập thể đạt giải KK toàn đoàn môn cờ vua; đạt giải Ba toàn đoàn môn bóng đá.

1.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

Công tác phụ đạo, giúp đỡ học sinh yếu luôn được quan tâm đúng mức, được triển khai thực hiện bắt đầu từ đầu năm học 3 môn Toán, Văn, Anh cho 4 khối lớp.

Chất lượng đại trà, phụ đạo học sinh yếu kém được quan tâm. Nâng cao chất lượng dạy học, học thật, chất lượng thật được đánh giá qua kỳ khảo sát chất lượng cuối năm của Phòng giáo dục.

2. Công tác triển khai thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, giáo dục định hướng STEM

2.1. Việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Triển khai Công văn của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc Hướng dẫn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, giáo dục định hướng STEM trong nhà trường phổ thông năm học 2023-2024.

Thực hiện sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Quảng Yên, nhà trường đã tập huấn về chuyên môn cho tất cả các giáo viên ngay từ đầu năm. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Giúp HS tự tìm tòi phát hiện và tìm ra kiến thức cần nắm vững, tích cực sử dụng thiết bị dạy học, phiếu học tập... góp phần đem lại hiệu quả dạy học. Thực hiện chuyên đề cấp cụm KHTN8 (mạch Sinh học); chuyên đề cấp thị xã môn H&TN-HN8, môn Văn 8 được đánh giá cao.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kì, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những phương pháp dạy học, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung đó. Chỉ đạo tổ chuyên môn lồng ghép nội dung này trong sinh hoạt cụm, chuyên đề các cấp.

** Những tồn tại hạn chế:* Một số giáo viên còn chưa tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá, chủ yếu ở các giáo viên có tuổi. Vì vậy còn ảnh hưởng đến chất lượng nói chung.

2.2. Công tác giáo dục STEM

** Công tác chỉ đạo.*

Nhằm thúc đẩy việc triển khai công tác giáo dục về STEM trong chương trình GDPT mới, thời gian qua, nhà trường đã lan tỏa chương trình tập huấn STEM cho GV. Chương trình tập huấn nhằm cung cấp cho giáo viên phương pháp hỗ trợ học sinh nâng cao kiến thức chuyên môn và liên môn, phát triển tư duy, kỹ năng làm việc nhóm cũng như cá nhân trong quá trình học tập.

Xây dựng Kế hoạch ngay từ đầu năm cho tổ chuyên môn. Yêu cầu mỗi giáo viên lập kế hoạch bộ môn có sự phê duyệt của BGH.

** Kết quả đã đạt:* Trong năm học qua nhà trường đã chỉ đạo lên lớp 35 tiết dạy học STEM.

** Những tồn tại hạn chế:* Còn một số bộ phận GV ngại đổi mới chưa mạnh dạn thực hiện triển khai công tác này.

3. Công tác Giáo dục đạo đức lối sống

** Công tác chỉ đạo.*

Nhà trường triển khai nghiêm túc Công văn về Hướng dẫn triển khai công tác Giáo dục an toàn giao thông cấp THCS và THPT.

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tham gia giao thông một cách an toàn không để xảy ra tình trạng vi phạm. Công trường không để ùn tắc, bán hàng, tụ tập đông người. Xây dựng Kế hoạch cụ thể trong năm học, ký kết giao ước các đợt cao điểm trong năm.

Tích cực tuyên truyền nội dung này cho GV và HS. Lồng ghép nội dung đạo đức, lối sống trong các môn học như GDCD, MT, AN, NV có hiệu quả. Tổ chức các buổi sinh hoạt theo chủ điểm theo từng tháng; tham gia cuộc thi ANGT vì Nụ cười ngày mai.

** Kết quả đã đạt:* Trong năm học, không có tình trạng HS bị thương tích vì tai nạn giao thông.

** Những tồn tại hạn chế:* Một số phụ huynh còn chưa ý thức cao trong vận động, nhắc nhở phối hợp cho HS khi tham gia giao thông, còn để HS đi xe điện tùy tiện.

4. Công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh

** Công tác chỉ đạo.*

Giáo dục cho HS niềm yêu lao động và ý thức đúng đắn với nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn của địa phương. Đổi mới nội dung và phương thức giáo dục như cho HS tăng cường hoạt động trải nghiệm...Lồng ghép thông qua việc dạy tích hợp với các bài dạy ở tất cả các bộ môn.

** Kết quả đã đạt:* Cơ bản trang bị cho HS những kiến thức kỹ năng lao động cần thiết khi HS hết L9 có thể tham gia lao động sản xuất.

** Những tồn tại hạn chế:* Việc tuyên truyền nội dung này còn chưa sâu rộng, chưa đa dạng.

5. Việc thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường

** Công tác chỉ đạo.*

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương

pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

* *Kết quả đã đạt:* Đảm bảo đủ các loại hồ sơ, đảm bảo tính pháp lý, cập nhật thông tin thường xuyên.

* *Những tồn tại hạn chế:* Do tình trạng tinh giản nên việc dồn bộ phận phụ trách còn chồng chéo công việc, không chuyên sâu ảnh hưởng khó khăn trong công tác chỉ đạo

Trên đây là Báo cáo thường niên năm học 2023-2024 của trường THCS Liên Vị, nhà trường công khai đến Lãnh đạo, Cha mẹ học sinh, đội ngũ CBGV-NV nhà trường để nắm bắt và tiếp tục hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục trong năm 2025.

Nơi nhận:

- Bản tin thông báo;
- Đăng trên trang Web của nhà trường;
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG



The image shows a red circular official stamp of the school principal. The text inside the stamp reads "TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LIÊN VỊ" (School of Basic Education Lien Vi) and "PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TX. LUYỆN" (Department of Education and Training, Lu Yen District). A handwritten signature in black ink is written over the stamp. Below the stamp, the name "Lê Quốc Khương" is printed in bold black text.

Lê Quốc Khương